

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ
THƯƠNG MẠI-BỘ
CÔNG AN-TỔNG CỤC
HẢI QUAN

Số: 121/1998/TTLT/BTC-
BTM-BCA-TCHQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 1 tháng 9 năm 1998

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH BỘ TÀI
CHÍNH - THƯƠNG MẠI - CÔNG AN - TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Về việc dán tem hàng nhập khẩu

Căn cứ Chỉ thị số 853/1997-CT-TTg ngày 11/10/1997 của Thủ tướng Chính phủ về đấu tranh chống buôn lậu trong tình hình mới;

Căn cứ ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ nêu tại Công văn số 131/TB-VPCP ngày 29/7/1998 của Văn phòng Chính phủ.

Liên Bộ: Bộ Tài chính, Bộ Thương mại, Bộ Công an, Tổng cục Hải quan hướng dẫn việc dán tem 2 mặt hàng gạch ốp lát, máy bơm nước điện nhập khẩu như sau:

A. MẶT HÀNG PHẢI DÁN TEM HÀNG NHẬP KHẨU

1. Kể từ 8 giờ ngày 15/9/1998, những mặt hàng sau đây sản xuất ngoài Việt Nam do các tổ chức và cá nhân kinh doanh nhập khẩu hoặc lưu thông trên thị trường bao gồm hàng đang trong kho, đang bày bán, đang vận chuyển trên đường đều phải được dán tem hàng nhập khẩu theo đúng quy định:

Gạch ốp lát các loại nguyên bao bì bao gồm cả gạch ốp tường và gạch lát nền.

Máy bơm nước điện các loại.

Đối với các mặt hàng gạch ốp lát, máy bơm nước điện nhập khẩu của các tổ chức và cá nhân kinh doanh mua về lắp đặt, xây dựng công trình nhưng chưa sử dụng cũng phải dán tem hàng nhập khẩu.

1.1. Những mặt hàng quy định tại điểm 1 từ 15/9/1998 khi nhập khẩu do cơ quan Hải quan thực hiện dán tem tại nơi kiểm tra hàng hoá và phải dán tem xong trước khi hoàn thành thủ tục hải quan. Các tổ chức và cá nhân kinh doanh nhập khẩu phải tạo mọi điều kiện cho cơ

quan Hải quan tiến hành các thủ tục dán tem được thuận lợi, nhanh chóng, an toàn đúng các quy định tại Thông tư này.

1.2. Tổ chức và cá nhân kinh doanh các mặt hàng quy định tại điểm 1 nêu trên (kể cả hàng hoá dùng để khuyến mại, trả thưởng xổ số) còn tồn lại, tổ chức và cá nhân kinh doanh khác có các mặt hàng quy định tại điểm 1 mua về để lắp đặt, xây dựng nhưng thực tế chưa sử dụng đều phải kiểm kê, lập tờ khai (theo mẫu quy định) nộp cho cơ quan Quản lý thị trường để kiểm tra xác nhận và cơ quan thuế dán tem hàng nhập khẩu theo quy định.

Riêng mặt hàng gạch ốp lát nhập khẩu của tổ chức, cá nhân còn tồn lại nếu tháo rời khỏi bao bì cũng phải kê khai số lượng đã tháo rời.

a. Cấp phát tờ khai:

Tờ khai hàng nhập khẩu còn tồn lại phải dán tem do cơ quan Thuế cấp phát, đối tượng kinh doanh các mặt hàng phải dán tem nhận tờ khai tại cơ quan Thuế trực tiếp quản lý hoặc tại địa điểm nộp tờ khai quy định tại điểm b dưới đây. Cơ quan Thuế có trách nhiệm in, cấp phát đầy đủ tờ khai cho đối tượng kinh doanh.

b. Địa điểm nộp tờ khai:

- Đối với các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nộp tờ khai tại Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Các Công ty TNHH, doanh nghiệp tư nhân, Công ty cổ phần, HTX nộp tờ khai tại Chi cục thuế quận, huyện, thị xã.

Hộ kinh doanh cá thể nộp tờ khai tại trụ sở UBND phường, xã, thị trấn.

Cơ quan thuế và cơ quan Quản lý thị trường cử cán bộ có mặt thường xuyên tại các địa điểm trên để phát và tiếp nhận tờ khai kịp thời. Tờ khai gồm 3 bản: 1 bản trả cho cơ sở kê khai, 1 bản nộp cơ quan Thuế, 1 bản nộp cơ quan Quản lý thị trường. Để tránh lợi dụng, khi nhận tờ khai, cán bộ quản lý thị trường tiếp nhận phải kiểm tra nội dung kê khai và ký xác nhận tờ khai.

c. Thời hạn nộp tờ khai:

Thời hạn nộp tờ khai là 5 ngày, bắt đầu từ 8 giờ ngày 15/9/1998 và kết thúc chậm nhất là 16 giờ ngày 19/9/1998.

Hết thời hạn nộp tờ khai, cơ quan Quản lý thị trường và cơ quan thuế phải lập biên bản xác nhận số tờ khai đã nhận của các đối tượng kinh doanh.

d. Thời hạn dán tem: Bắt đầu từ ngày 15/9/1998 và kết thúc 16 giờ ngày 24/9/1998. Trong thời hạn nêu trên, cơ quan Quản lý thị trường bố trí cán bộ tiến hành kiểm tra đối chiếu số lượng thực tế với số lượng kê khai, kiểm tra hoá đơn, chứng từ hợp lệ kèm theo hàng hoá kê khai để cơ quan Thuế tổ chức dán tem được nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng thời gian quy định.

e. Cơ quan Quản lý thị trường kiểm tra hoá đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của hàng hoá kê khai, ký xác nhận hàng hoá thực tế để cơ quan Thuế dán tem. Hoá đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của hàng hoá kê khai thực hiện theo Mục B Phần II Thông tư số 73 TC/TCT ngày 20/10/1997 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ hoá đơn, chứng từ đối với hàng hoá lưu thông trên thị trường và Thông tư liên tịch số 10/1998/TTLB-BTM-BTC-BCA-TCHQ ngày 22/7/1998 của Liên bộ hướng dẫn việc kiểm tra, kiểm soát và xử lý hàng vải và gạch men ốp lát các loại nhập khẩu lưu thông trên thị trường. Tổ chức, cá nhân kinh doanh có trách nhiệm xuất trình hoá đơn, chứng từ theo yêu cầu của cơ quan Quản lý thị trường và cơ quan Thuế.

1.3. Các mặt hàng nhập khẩu quy định tại điểm 1 nêu trên bị tịch thu, trước khi bán phải dán tem. Cơ quan ra quyết định tịch thu phải thông báo với cơ quan Thuế về số hàng tịch thu để được dán tem. Đối với hàng hoá vi phạm do cơ quan Hải quan ra quyết định tịch thu thì cơ quan Hải quan trực tiếp dán tem.

2. Các mặt hàng nhập khẩu quy định tại điểm 1 không phải dán tem trong các trường hợp sau:

2.1. Tổ chức và cá nhân nhập khẩu thuộc diện được miễn nộp thuế nhập khẩu để phục vụ nhu cầu sinh hoạt, nếu đem bán thì phải khai báo với cơ quan Hải quan để nộp thuế nhập khẩu và phải dán tem trước khi bán.

2.2. Bán tại các cửa hàng miễn thuế.

2.3. Vận chuyển quá cảnh, tạm nhập, tái xuất hoặc do Hải quan di lý từ cửa khẩu đầu tiên đến địa điểm kiểm tra ngoài cửa khẩu phải kèm theo hồ sơ hàng hoá theo quy định của Hải quan và hàng hoá vận chuyển phải được niêm phong kẹp chì hoặc có cán bộ hải quan áp tải khi cần thiết.

2.4. Hàng hoá nhập vào kho ngoại quan, khu chế xuất.

3. Để phân biệt những mặt hàng sản xuất trong nước với hàng nhập khẩu, các tổ chức, cá nhân được phép nhập khẩu nguyên liệu, vật liệu, linh kiện, phụ tùng để sản xuất, lắp ráp thành sản phẩm hoàn chỉnh tiêu thụ trong nội địa, phải thông báo công khai nhãn hiệu sản phẩm đã đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đồng thời thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại các địa điểm bán hàng hoặc đại lý bán hàng để các lực lượng kiểm tra, kiểm soát và nhân dân biết để tránh bị lợi dụng.

B. TEM HÀNG NHẬP KHẨU VÀ DÁN TEM

1. Quy định về dán tem:

Các mặt hàng nhập khẩu quy định tại điểm 1 Mục A được quy định dán tem như sau:

1.1. Gạch ốp lát: Chỉ dán tem đối với gạch ốp lát còn nguyên bao bì (hộp, thùng), mỗi một hộp, thùng gạch được dán 1 tem vật liệu xây dựng nhập khẩu, 1 tem đã kiểm tra, ở mặt trên của bao bì. Vị trí dán tem vật liệu xây dựng nhập khẩu vắt qua điểm tiếp giáp giữa hai mép nối của bao bì ở phía trên bên phải. Vị trí dán tem đã kiểm tra vắt qua điểm tiếp giáp giữa hai mép nối của bao bì phía trên bên trái.

1.2. Máy bơm nước: Mỗi máy bơm nước được dán 01 tem. Vị trí dán tem mặt trước bộ phận đầu bơm. Trường hợp bộ phận đầu bơm quá nhỏ hoặc đầu bơm không lộ ra ngoài thì dán tem ở cạnh mác của máy bơm.

2. Phát hành và quản lý tem:

2.1. Tem hàng nhập khẩu và tem đã kiểm tra do Bộ Tài chính thống nhất phát hành. Tổng cục Thuế có trách nhiệm in, cấp phát đầy đủ, kịp thời cho các địa phương và ngành Hải quan để tổ chức dán tem theo quy định.

Mọi trường hợp in ấn, phát hành và tiêu thụ tem giả, sử dụng tem giả đều bị xử lý theo pháp luật.

2.2. Tem hàng nhập khẩu và tem đã kiểm tra được quản lý và sử dụng theo Quyết định số 529 TC/TCT ngày 22/12/1992 về chế độ quản lý ấn chỉ thuế và Quyết định số 1124/1998/QĐ-BTC ngày 01/9/1998 về việc ban hành tem và việc in ấn, quản lý, sử dụng tem hàng nhập khẩu của Bộ Tài chính.

Nghiêm cấm việc giao tem cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh tự dán.